

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **09/2020/HNGĐ-PT**

Ngày 19-5-2020

V/v tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Xuân Bằng

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo

Bà Nguyễn Thị Kim Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình: Bà Bùi Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số:01/2020/TLPT-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2020 về việc Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Do bản án sơ thẩm số:53/2019/HNGĐ - ST ngày 28-11-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số:08/2020/QĐ - PT ngày 12 tháng 02 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số:06/QĐ-TP, ngày 24-02-2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 13A/QĐ-TP, ngày 23-3-2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 16A/QĐ-TP, ngày 23-4-2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thu H1**, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số nhà X, ngõ Y, đường Q, tổ Z, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: Anh **Phạm Quang H2**, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số nhà X, ngõ Y, đường Q, tổ Z, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Ngõ M, đường D, thôn P, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

3. Người kháng cáo: Anh Phạm Quang H2 là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, chị Nguyễn Thị Thu H1 trình bày: Chị Nguyễn Thị Thu H1 và anh Phạm Quang H2

đã thuận tình ly hôn, theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 216/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 20 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Thái Bình. Trong nội dung quyết định này: Về quan hệ con chung, chị và anh H2 tự nguyện thỏa thuận, anh H2 trực tiếp nuôi 02 con chung là Phạm Phương A, sinh ngày 09 tháng 9 năm 2009 và Phạm Thảo L, sinh ngày 05 tháng 4 năm 2014, về cấp dưỡng nuôi con, chị H1 và anh H2 tự nguyện thỏa thuận, chị H1 không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con. Đến Tháng 6-2018 chị H1 làm đơn khởi kiện anh H2 ra Tòa án nhân dân Thành phố Thái Bình, để tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con, chị H1 đề nghị giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi con Phạm Thảo L. Tại bản án sơ thẩm số: 35/2018/HNGĐ-ST, ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, đã xét xử, giao cho chị H1 được trực tiếp nuôi con Phạm Phương A, giao cho anh H2 được trực tiếp nuôi con Phạm Thảo L, về cấp dưỡng nuôi con, chấp nhận việc anh H2 tự nguyện đóng góp cấp dưỡng nuôi con Phạm Phương A mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 8-2017, cho đến khi con Phạm Phương A tròn 18 tuổi. Nhưng chị H1 thấy con Phạm Phương A đã lớn, phát triển khỏe mạnh, có thể tự lập trong việc sinh hoạt cá nhân còn con Thảo L còn nhỏ, cần được sự chăm sóc hàng ngày của người mẹ. Vì vậy, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị H1 được trực tiếp nuôi con Phạm Thảo L và anh H2 được trực tiếp nuôi con Phạm Phương A. Về cấp dưỡng nuôi con, chị H1 và anh H2 không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Bị đơn là anh Phạm Quang H2 trình bày: Sau khi anh và chị Nguyễn Thị Thu H1 ly hôn, anh đã nghiêm túc thực hiện quyết định của Tòa, trực tiếp nuôi cả hai con chung khỏe mạnh, ngoan ngoãn. Đến năm 2018, chị H1 làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, Bản án số: 35/2018/HNGĐ-ST, ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình quyết định anh là người trực tiếp nuôi con Phạm Thảo L, chị H2 là người trực tiếp nuôi con Phạm Phương A. Về cấp dưỡng nuôi con, chấp nhận việc anh H2 tự nguyện đóng góp cấp dưỡng nuôi con Phạm Phương A mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 8-2017. Tuy nhiên, sau khi đón cháu Phương A về nuôi, chị H1 và con Phương A thường xuyên mâu thuẫn nên đến ngày 31 tháng 12 năm 2018 chị H1 đưa cháu Phương A nhờ anh H2 nuôi dạy, từ đó đến nay, anh là người trực tiếp nuôi dạy cả hai con chung. Nay chị H1 yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, anh không nhất trí và đề nghị Tòa án tiếp tục giao con Phạm Phương A cho chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng và giao con Phạm Thảo L cho anh H2 trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, Anh H đề nghị hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Bản án sơ thẩm số: 53/2019/HNGĐ-ST, ngày 28-11-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã quyết định:

Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 24, Điều

26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thu H1, xử giao con Phạm Thảo L cho chị Nguyễn Thị Thu H1 trực tiếp nuôi dưỡng, giao con Phạm Phương A cho anh Phạm Quang H2 trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H1, anh H2 không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Chị H1, anh H2 có quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung. Chị H1, anh H2 có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 11 tháng 12 năm 2019, anh Phạm Quang H2 kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thu H1, sửa bản án sơ thẩm, giao con Thảo L cho anh H2 trực tiếp nuôi dưỡng, giao con Phương A cho chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận kháng cáo của anh Phạm Quang H2 sửa bản án sơ thẩm, giao cho chị H1 được trực tiếp nuôi con Phạm Phương A, giao cho anh H2 được trực tiếp nuôi con Phạm Thảo L. Về cấp dưỡng nuôi con, hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét yêu cầu kháng cáo của anh Phạm Quang H2, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận định như sau: Chị Nguyễn Thị Thu H1 và anh Phạm Quang H2 có hai con chung, con Phạm Phương A, sinh ngày 09 tháng 9 năm 2009 và con Phạm Thảo L, sinh ngày 05 tháng 4 năm 2014. Ngày 20 tháng 12 năm 2017, chị H1 và anh H2 được Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình giải quyết công nhận thuận tình ly hôn, về con chung anh H2 được trực tiếp nuôi dạy cả hai con chung. Năm 2018, chị H1 khởi kiện xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, ngày 14 tháng 8 năm 2018 Tòa án nhân thành phố Thái Bình giải quyết cho chị H1 được trực tiếp nuôi con Phạm Phương A, anh H2 được trực tiếp nuôi con Phạm Thảo L. Ngày 05 tháng 8 năm 2019 chị H1 lại tiếp tục làm đơn khởi kiện ra Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình để xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, chị H1 xin trực tiếp nuôi con Phạm Thảo L vì lý do con Vẫn còn nhỏ, chị H1 muốn được gần gũi con L và cũng là để cho con phát triển về tâm sinh lý bình thường. Anh H2, không đồng ý để chị H1 trực tiếp nuôi con L và anh H2 đề nghị vẫn để anh H2 trực tiếp nuôi con L, chị H1 vẫn trực tiếp nuôi con Phương A, như bản án số:35/2018/HNGĐ-ST, ngày 14-8-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình đã giải quyết, để tránh xáo trộn trong cuộc sống của các con chung, con Phạm Phương A có nguyện vọng xin được ở với mẹ (bút lục 86), tại phiên tòa phúc thẩm anh H2 trình bày, nếu chị H1 đồng ý trực tiếp nuôi cả hai con chung và H2 không phải đóng góp cấp

dưỡng nuôi con thì anh H đồng ý. Chị H1 nhất trí nuôi cả hai con chung nhưng yêu cầu anh H2 phải đóng góp cấp dưỡng nuôi 02 con chung là 5.000.000 đồng/01 tháng, tính từ tháng 5/2020. Anh H1 không đồng ý vì hiện nay anh đã kết hôn mới với người khác cho nên không có khả năng đóng góp cấp dưỡng nuôi con như yêu cầu của chị H1, anh Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết như yêu cầu kháng cáo của anh.

[2] Về thu nhập của chị Nguyễn Thị Thu H1, chị H1 hiện là diễn viên chèo, hiện đang làm việc tại nhà hát chèo Thái Bình, lương cơ bản là 6.025.000 đồng, ngoài ra chị H1 còn được hưởng thù lao từ 2.000.000 đồng/tháng, đến 3.000.000 đồng/tháng. Về thu nhập của anh Phạm Quang H2, anh H2 hiện đang làm việc tại Phòng tham mưu Công an tỉnh Thái Bình, lương thu nhập là 14.000.000 đồng/tháng. Cả chị H1 và anh H2 đều có sức khỏe tốt, có chỗ ở ổn định và đều có khả năng nuôi con chung.

[3] Do đó, Hội đồng xét xử thấy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của các con chung, tránh xáo trộn trong cuộc sống của các con chung cũng như để các con chung của chị H1 và anh H2 phát triển bình thường, thì cần giao cho anh H2 được trực tiếp nuôi con Phạm Thảo L, giao cho chị H1 được trực tiếp nuôi con Phạm Phương A, chị H1 và anh H2 không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau, như đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình là có căn cứ.

[4] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử thấy, cần áp dụng khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, chấp nhận nội dung kháng cáo của nguyên đơn anh Phạm Quang H để sửa bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Căn cứ vào Điều 147, Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, Điều 27 và Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Do sửa bản án sơ thẩm, nên phải xác định lại nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn anh Phạm Quang H2 không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào, khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn anh Phạm Quang H2, sửa bản án sơ thẩm số: 53/2019/HNGĐ - ST ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

2. Áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia Đình năm 2014. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H1.

Xử: Giao cho chị Nguyễn Thị Thu H1 được trực tiếp nuôi con Phạm Phương A, sinh ngày 09 tháng 9 năm 2009. Giao cho anh Phạm Quang H2

được trực tiếp nuôi con Phạm Thảo L, sinh ngày 05 tháng 4 năm 2014. Chị Nguyễn Thị Thu H1 và anh Phạm Quang H2 không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau, chị Nguyễn Thị Thu H1 và anh Phạm Quang H2 có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 147, Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, Điều 27 và Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

- Chị Nguyễn Thị Thu H1 phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000 đồng chị H1 đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm, tại biên lai số: 0009983, ngày 27-8-2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Anh Phạm Quang H2 không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, trả lại anh H2 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm mà anh H2 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình theo biên lai thu tiền số 0009651 ngày 16-12 -2019.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND TP Thái Bình;
- Chi cục THADS TP Thái Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Xuân Bằng

